KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP
Chủ đề nhánh 2: Nghề xây dựng

<table>
<tr><td>Nội dung</td><td>Thời gian</td><td>Thứ 2</td><td>Thứ 3</td></tr>
<tr><td rowspan="2">Đón trẻ, chơi
Thể dục buổi sáng</td><td rowspan="2">80 – 90 phút</td><td colspan="2">Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình của trẻ. Trẻ chơi với đồ chơi ở lớp.</td></tr>
<tr><td>* Nội dung:
- Hô hấp: Gà gáy
- Tay: Đưa 2 tay ra trước, về phía sau, Đánh xoay tròn hai vai
- Lưng, bụng, lườn: Ngồi quay người sang 2 bên, Ngồi, cúi về phía trước, ngửa người ra sau
- Chân: Đứng, nhún chân, khuỵu gối, Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối</td><td>* Mục tiêu:
- Trẻ biết chuyển đội hình, biết tập các động tác tay, bụng lườn, chân theo cô.
- Trẻ có kỹ năng tập các động tác tay, lưng bụng lườn, chân.
- Trẻ hứng thú trong khi tập
* Chuẩn bị:
- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.
- Xắc xô, hoa tay.</td></tr>
<tr><td>Hoạt động học</td><td>30 – 40 phút</td><td>Thể dục
Chuyền bắt bóng qua chân
TC: Bắt vịt trên cạn</td><td>Khám phá xã hội
Trò chuyện về nghề xây dựng</td></tr>
<tr><td>Chơi ngoài trời</td><td>30 - 40 phút</td><td colspan="2">- Quan sát: Cây ban, Cây sấu. Trải nghiệm: Làm tò he. Nặn bánh
- Trò chơi: Kéo cưa lừa sẻ; Mèo đuổi chuột; Chạy tiếp cờ; Tạo dáng; Cáo và thỏ
- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, Đu quay, Nhà bóng, vòng, Lá cây,…...</td></tr>
<tr><td>Chơi, hoạt động ở các góc</td><td>40 -50 phút</td><td>* Nội dung:
- Góc XD: Xây trường học, vườn hoa,…
- Góc PV: + Bán hàng
+ Gia đình, nấu ăn
+ Bác sĩ
- Góc NT: Vẽ, tô màu, xé dán đồ dùng sản phẩm nghề xây dựng, hát các bài hát về chủ đề ngành nghề
- Góc học tập: Xem tranh, ảnh về đồ dùng, sản phẩm nghề xây dựng
- Góc TN: C/S bồn hoa, cây cảnh</td><td>* Mục tiêu:
- Trẻ biết phân vai chơi và thể hiện hành động chơi: Bán hàng, nấu ăn, công nhân, xây dựng, …
- Trẻ hiểu, nói được từ: Trường học, ghế đá,….
- Trẻ có kỹ năng giao tiếp: Chào hỏi, nói năng cảm ơn, có tác phong nhanh nhẹn.
- Trẻ chơi đoàn kết, biết cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.</td></tr>
<tr><td>Ăn trưa</td><td>60 – 70 phút</td><td colspan="2">- Hướng dẫn trẻ kê bàn ăn, tổ chức vệ sinh rửa tay theo các bước. TVTV: “Cái thìa, xuất, trong khi ăn không, trong khi ăn không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn.</td></tr>
<tr><td>Ngủ trưa</td><td>140 – 150 phút</td><td colspan="2">- Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ gọn gàng, xếp thảm xốp,giải chiếu, xếp gối, cho trẻ ngủ
- Ngủ dậy cho trẻ cất gối đúng nơi quy định.</td></tr>
<tr><td>Ăn phụ</td><td>20 – 30 phút</td><td colspan="2">- Trẻ ngủ dạy, đi vệ sinh, ngồi vào ăn phụ, ăn song cô cùng trẻ cất bàn ghế.</td></tr>
<tr><td>Chơi, hoạt động theo ý thích</td><td>70 – 80 phút</td><td>- Hoạt động phòng tin học
- Chơi tự do ở các góc
- Nêu gương cuối ngày</td><td>- <u>TCM</u>: Lấy cái gì
(Đ/C Nút soạn và dạy)
- Chơi tự do ở các góc
- Nêu gương cuối ngày</td></tr>
<tr><td>Trả trẻ</td><td>60 – 70 phút</td><td colspan="2">- Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc, cho trẻ hát BHDC "Gửi anh một khúc dân ca"
- Cô nhắc nhở trẻ sửa sang quần áo, đầu tóc gọn gàng chờ bố mẹ đón về. Trao đổi</td></tr>
</table>

Thời gian thực hiện chủ đề: 4 tuần, từ ngày 18/11 đến ngày 13 tháng 12 năm 2024
Tuần 2: Từ ngày 25 tháng 11 đến ngày 29 tháng 11 năm 2024
Giáo viên dạy sáng: Lò Thị Biên **Dạy chiều:** Tòng Thị Tân

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Cô trò chuyện và cho trẻ xem tranh ảnh về nghề xây dựng... Cô dạy trẻ cất dọn đồ dùng, đồ chơi vào đúng nơi quy định. Vệ sinh cá nhân trẻ. Điểm danh trẻ. TCTV: Bê tông, giàn giáo, thợ cả, thợ phụ …		
*** Tổ chức hoạt động:** - **Khởi động:** Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chạy: Đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường về đội hình 3 hàng dọc. - **Trọng động:** Cho trẻ tập các động tác theo cô: 2 lần – 8 nhịp - **Hồi tĩnh:** Cho trẻ chơi trò chơi: Con voi. Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng rồi vào lớp. - Tập thể dục theo nhạc bài: "Cháu yêu cô chú công nhân"		
Tạo hình Cắt dán đồ dùng, sản phẩm của nghề xây dựng (ĐT)	**Văn học** Thơ "Bé làm bao nhiêu nghề"	**Âm nhạc** NDTT: VTTTTC: Lớn lên…cày NDKH: NH: Ngày mùa vui TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật
; Lộn cầu vồng; Gia đình gấu.		
*** Chuẩn bị:** - Gạch, hàng rào, thảm hoa, cỏ - Sữa, rau, củ, quả, làn, búp bê… - Bộ nấu ăn, các khối ghép nhà... - Bộ đồ bác sĩ, đồ dùng bác sĩ - Bút, sáp màu, giấy màu, hồ dán… - Xắc xô, phách tre, đàn… - Tranh, ảnh họa báo, tranh tô màu về nghề xây dựng - Xô, chậu, nước, bay, cây cảnh...	*** Tổ chức hoạt động:** - Thoả **thuận chơi:** Cô giới thiệu các góc chơi, nội dung chơi Cô gợi ý để trẻ thoả thuận vai chơi, ND chơi theo chủ đề. Cô cho trẻ tự cài thẻ và về các góc chơi mà trẻ thích - **Quá trình chơi:** Cô đến từng góc gợi ý, hướng dẫn trẻ chơi. Giúp trẻ phân vai chơi, nhận vai chơi, cô gợi ý trẻ liên kết các nhóm chơi, bao quát và chơi cùng trẻ. (TCTV: Các bác công nhân, xây dựng trường học, lớp học,…) - **Nhận xét:** Cô đến từng góc nhận xét trẻ chơi, cho trẻ cất dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định.	
cái bát, cái cốc". Cô giáo giới thiệu món ăn, nhắc trẻ mời cô, mời bạn cô động viên trẻ ăn hết		
giáo viên có mặt trong giờ ngủ của trẻ, cô mở nhạc không lời bài cò lả cho trẻ nghe.		
Hướng dẫn trẻ lau, cất bàn ghế.		
- KTM: Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề - Chơi tự do ở các góc - Nêu gương cuối ngày	- Làm vở làm quen với toán - Chơi tự do ở các góc - Nêu gương cuối ngày	- - Dạy kỹ năng: Về an toàn lao động. - Chơi tự do ở các góc - Bình cờ phát phiếu bé ngoan
Cô cho trẻ cất dọn đd, đc vào nơi qui định, vệ sinh cá nhân cho trẻ với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe trong ngày của trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào các bạn		

Người lập **Tổ trưởng**

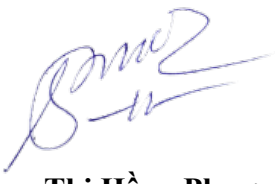

Tòng Thị Tân **Phạm Thị Hồng Phương**